



SẢN PHẨM GIA DỤNG & THIẾT BỊ ĐIỆN



(*) Với mục tiêu an toàn cho khách hàng, cũng như thể hiện sự cam kết về chất lượng, sản phẩm Điện Quang đã được bảo hiểm trách nhiệm với mức bồi thường thiệt hại cho người và tài sản lên tới 20 tỷ đồng từ bảo hiểm AAA - Thành viên tập đoàn bảo hiểm Úc (theo quy định đền bù của AAA). Chỉ áp dụng cho các sản phẩm ổ cắm, phích cắm, cáp nối dài, đèn sợi và taplo điện.

► BÀN ỦI **NEW**

Bàn ủi hơi nước CAO CẤP



ỦI NHẸ LƯỢT ÊM
PHẪNG NẾP GẤP CHỈ TRONG 2 GIÂY



CHỐNG DÍNH VƯỢT TRỘI
MẶT ĐỂ CERAMIC



Mode **SI01 2248 RBL**
Mã SP ERP **62247011**
Diễn giải
Description **2200W, 480ml**
Đơn giá
Price **583, 200**



Mode **SI02 2238 BBL**
Mã SP ERP **62247012**
Diễn giải
Description **2200W, 380ml**
Đơn giá
Price **448, 945**

SẢN PHẨM THIẾT BỊ GIA DỤNG

Ổ CẮM CAO CẤP

► Ổ CẮM XOAY GẤP GỌN **NEW**

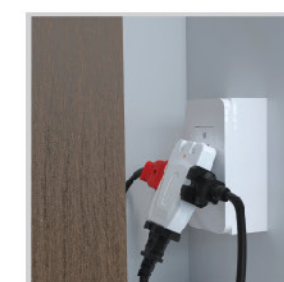
↳ Điều chỉnh góc quay tùy ý, tùy chỉnh góc xoay 180 độ, phù hợp với các không gian hẹp



XOAY 180 ĐỘ, ĐA DẠNG
GÓC CẮM



THÊM ĐÈN BÁO NGUỒN
TIỆN LỢI



PHÙ HỢP KHÔNG GIAN
NHỎ HẸP



Mode **ESK RT W3**
Mã SP ERP **62228180**
Diễn giải
Description **3 lỗ**
Đơn giá
Price **35, 129**



Mode **ESK RT W5**
Mã SP ERP **62228181**
Diễn giải
Description **5 lỗ**
Đơn giá
Price **50, 475**



Mode **ESK RT W4**
Mã SP ERP **62228182**
Diễn giải
Description **4 lỗ - 1 cổng tắc**
Đơn giá
Price **65, 890**

► Ổ CẮM KẾT HỢP



Mode **ESK 4BW 2M**
Mã SP ERP **62228172**
Diễn giải
Description **Dây dài 2 mét**
Đơn giá
Price **Liên hệ**



Mode **ESK 4BR 2M**
Mã SP ERP **62228173**
Diễn giải
Description **Dây dài 2 mét**
Đơn giá
Price **Liên hệ**



Mode **ESK 5BW 2M**
Mã SP ERP **62228176**
Diễn giải
Description **Dây dài 2 mét**
Đơn giá
Price **Liên hệ**



Mode **ESK 5BR 2M**
Mã SP ERP **62228177**
Diễn giải
Description **Dây dài 2 mét**
Đơn giá
Price **Liên hệ**

Mode **ESK 4BW 5M**
Mã SP ERP **62228174**
Diễn giải
Description **Dây dài 5 mét**
Đơn giá
Price **Liên hệ**

Mode **ESK 4BR 5M**
Mã SP ERP **62228175**
Diễn giải
Description **Dây dài 5 mét**
Đơn giá
Price **Liên hệ**

Mode **ESK 5BW 5M**
Mã SP ERP **62228178**
Diễn giải
Description **Dây dài 5 mét**
Đơn giá
Price **Liên hệ**

Mode **ESK 5BR 5M**
Mã SP ERP **62228179**
Diễn giải
Description **Dây dài 5 mét**
Đơn giá
Price **Liên hệ**

► Ổ CẮM ĐA NĂNG - USB



Mode **ESK 2WR 23-3U**
Mã SP ERP **62228169**
Diễn giải
Description **3 USB, dây dài 2 mét**
Đơn giá
Price **250, 319**



Mode **ESK 2W DBW103USB**
Mã SP ERP **62228059**
Diễn giải
Description **Kiểu tàu siêu tốc, 2 USB, dây dài 2m**
Đơn giá
Price **261, 915**

Mode **ESK 5W DBW103USB**
Mã SP ERP **62228060**
Diễn giải
Description **Kiểu tàu siêu tốc, 2 USB, dây dài 5 mét**
Đơn giá
Price **300, 380**

*Đơn giá có thể thay đổi mà không thông báo trước

► Ổ CẮM HẸN GIỜ

CẦN Ổ CẮM HẸN GIỜ?

SUY NGHĨ CHI - ĐIỆN QUANG ĐI !

 Mode: ESK MT03 WR 13 Mã SP ERP: 62228146 Diễn giải: Điều chỉnh cơ Đơn giá: 160,756	 Mode: ESK MT06 WBL 13 Mã SP ERP: 62228147 Diễn giải: Điều chỉnh cơ Đơn giá: 147,228	 Mode: ESK DT12 W 13 Mã SP ERP: 62228150 Diễn giải: Điều chỉnh điện tử Đơn giá: 277,377
 Mode: ESK DT10 W 13 Mã SP ERP: 62228149 Diễn giải: Điều chỉnh điện tử Đơn giá: 290,910	 Mode: ESK DT08 W 13 Mã SP ERP: 62228148 Diễn giải: Điều chỉnh điện tử Đơn giá: 290,910	

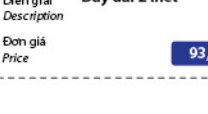
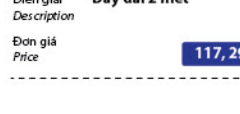
► Ổ CẮM DU LỊCH

 Mode: ESK TV01 Mã SP ERP: 62228001 Diễn giải: - Đơn giá: 91,331	 Mode: ESK TV05W 1U Mã SP ERP: 62228063 Diễn giải: 1 cổng USB Đơn giá: 200,544	 Mode: ESK TV06R 2U Mã SP ERP: 62228144 Diễn giải: 2 cổng USB Đơn giá: 272,385	 Mode: ESK TV06B 2U Mã SP ERP: 62228152 Diễn giải: 2 cổng USB Đơn giá: 272,385
---	--	---	--

► Ổ CẮM TRUYỀN THỐNG

Ổ CẮM TRUYỀN THỐNG



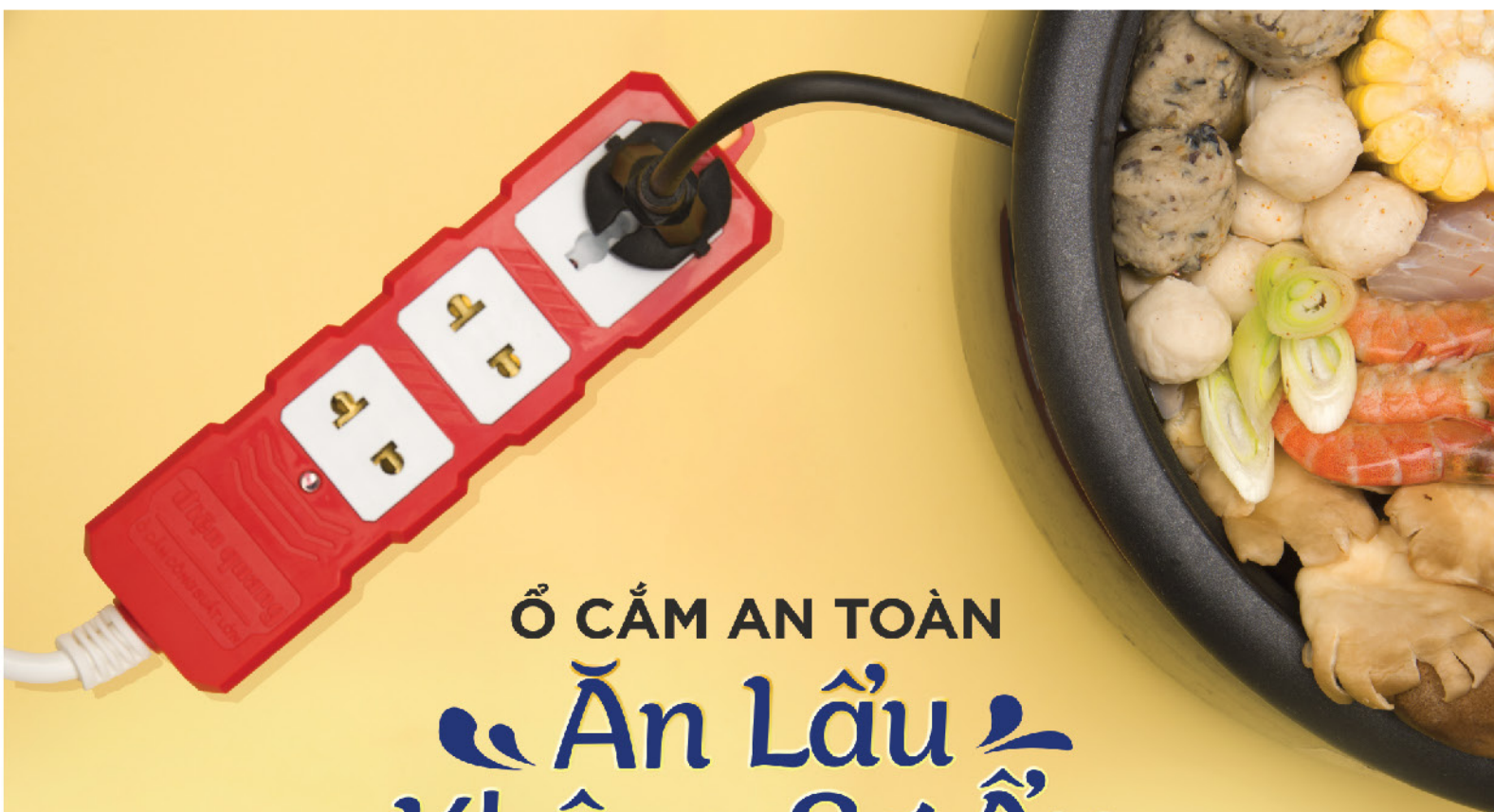
 Mode: 004A-02 Mã SP ERP: 62228002 Diễn giải: (Không dây) Đơn giá: 40,930	 Mode: 001A-02-2M Mã SP ERP: 62228006 Diễn giải: Dây dài 2 mét Đơn giá: 93,363	 Mode: 002A-02-2M Mã SP ERP: 62228005 Diễn giải: Dây dài 2 mét Đơn giá: 117,298	 Mode: 001A-01-2M Mã SP ERP: 62228010 Diễn giải: Dây dài 2 mét Đơn giá: 184,597	 Mode: 003A-04-2M Mã SP ERP: 62228009 Diễn giải: Dây dài 2 mét Đơn giá: 221,322
 Mode: ESK 32 SW Mã SP ERP: 62228145 Diễn giải: Có nắp che an toàn, không dây Đơn giá: 42,702	 Mode: 001A-02 Mã SP ERP: 62228003 Diễn giải: Dây dài 5 mét Đơn giá: 139,946	 Mode: 002A-02 Mã SP ERP: 62228004 Diễn giải: Dây dài 5 mét Đơn giá: 167,280	 Mode: 001A-01 Mã SP ERP: 62228007 Diễn giải: Dây dài 5 mét Đơn giá: 221,741	 Mode: 003A-04 Mã SP ERP: 62228008 Diễn giải: Dây dài 5 mét Đơn giá: 261,915

► Ổ CẮM ĐA NĂNG

 Mode: ESK 2W OA104A Mã SP ERP: 62228054 Diễn giải: Kiểu thân trong suốt, dây dài 2 mét Đơn giá: 147,711	 Mode: ESK 2W DBW104 Mã SP ERP: 62228056 Diễn giải: Kiểu tàu siêu tốc, dây dài 2 mét Đơn giá: 188,271	 Mode: ESK02 143L2 Mã SP ERP: 62228011 Diễn giải: Dây dài 2 mét Đơn giá: 148,838	 Mode: ESK 2B. SM740SL Mã SP ERP: 62228013 Diễn giải: Tầng công tắc Dây dài 2 mét Đơn giá: 188,658	 Mode: ESK 2W. SM740SL Mã SP ERP: 62228015 Diễn giải: Tầng công tắc Dây dài 2 mét Đơn giá: 188,658
 Mode: ESK 5W OA104A Mã SP ERP: 62228055 Diễn giải: Kiểu thân trong suốt, dây dài 5 mét Đơn giá: 178,637	 Mode: ESK 5W DBW104 Mã SP ERP: 62228057 Diễn giải: Kiểu tàu siêu tốc, dây dài 5 mét Đơn giá: 225,575	 Mode: ESK02 143L5 Mã SP ERP: 62228012 Diễn giải: Dây dài 5 mét Đơn giá: 192,650	 Mode: ESK 5B. SM740SL Mã SP ERP: 62228014 Diễn giải: Tầng công tắc Dây dài 5 mét Đơn giá: 241,620	 Mode: ESK 5W. SM740SL Mã SP ERP: 62228016 Diễn giải: Tầng công tắc Dây dài 5 mét Đơn giá: 241,620

 Mode: ESK 2W.SM750SL Mã SP ERP: 62228017 Diễn giải: Tầng công tắc Dây dài 2 mét Đơn giá: 227,316	 Mode: ESK 5W.SM750SL Mã SP ERP: 62228018 Diễn giải: Tầng công tắc Dây dài 5 mét Đơn giá: 280,086	 Mode: ESK 2B.SM750SL Mã SP ERP: 62228019 Diễn giải: Tầng công tắc Dây dài 2 mét Đơn giá: 227,316	 Mode: ESK 5B.SM750SL Mã SP ERP: 62228020 Diễn giải: Tầng công tắc Dây dài 5 mét Đơn giá: 280,086
 Mode: ESK 2WR.UK986 Mã SP ERP: 62228023 Diễn giải: Kiểu UFO - dây dài 2 mét Đơn giá: 224,866	 Mode: ESK 2B.106 Mã SP ERP: 62228021 Diễn giải: Kiểu UFO - dây dài 2 mét Đơn giá: 224,866	 Mode: ESK 2W.106 Mã SP ERP: 62228025 Diễn giải: Kiểu UFO - dây dài 2 mét Đơn giá: 224,866	 Mode: ESK 2R.106 Mã SP ERP: 62228027 Diễn giải: Kiểu UFO - dây dài 2 mét Đơn giá: 224,866

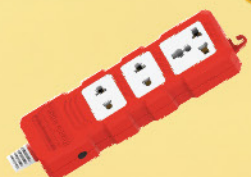
► Ổ CẮM CÔNG SUẤT LỚN (4000W)



Ổ CẮM AN TOÀN
Ăn Lẩu
Không Sợ Ấu



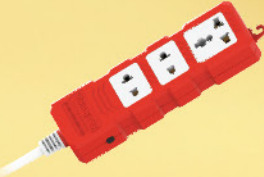
Mode ESKHP 3RB
Mã SP ERP 62228137
Diễn giải Không dây, 4000W
Đơn giá 97,421



Mode ESKHP 3RW
Mã SP ERP 62228133
Diễn giải Không dây, 4000W
Đơn giá 97,421



Mode ESKHP 3RB 2M
Mã SP ERP 62228134
Diễn giải Dây 2 mét, 4000W
Đơn giá 156,378



Mode ESKHP 3RW 2M
Mã SP ERP 62228138
Diễn giải Dây 2 mét, 4000W
Đơn giá 156,378



Mode ESKHP 3RB 5M
Mã SP ERP 62228135
Diễn giải Dây 5 mét, 4000W
Đơn giá 238,802



Mode ESKHP 3RW 5M
Mã SP ERP 62228139
Diễn giải Dây 5 mét, 4000W
Đơn giá 238,802



SẢN PHẨM MỚI

Dây dài 10m

Mode ESKHP 3RB 10M
Mã SP ERP 62228170
Diễn giải Dây 10 mét, 4000W
Đơn giá 378,537



SẢN PHẨM MỚI

Dây dài 10m

Mode ESKHP 3RW 10M
Mã SP ERP 62228171
Diễn giải Dây 10 mét, 4000W
Đơn giá 378,537

► Ổ CẮM XOAY 90 ĐỘ



Mode ESK RT 6RW
Mã SP ERP 62228136
Diễn giải -
Đơn giá 103,253



Mode ESK RT 6PW
Mã SP ERP 62228140
Diễn giải -
Đơn giá 103,253



Mode ESK RT 6BW
Mã SP ERP 62228141
Diễn giải -
Đơn giá 103,253



Mode ESK RT 6YW
Mã SP ERP 62228153
Diễn giải -
Đơn giá 103,253



Mode ESK RT 6GW
Mã SP ERP 62228154
Diễn giải -
Đơn giá 103,253

► Ổ CẮM XOAY 90 ĐỘ LOẠI LỖ ĐA NĂNG



Mode ESK RT 63RW
Mã SP ERP 62228158
Diễn giải -
Đơn giá 111,628



Mode ESK RT 63PW
Mã SP ERP 62228159
Diễn giải -
Đơn giá 111,628



Mode ESK RT 63BW
Mã SP ERP 62228162
Diễn giải -
Đơn giá 111,628



Mode ESK RT 63YW
Mã SP ERP 62228161
Diễn giải -
Đơn giá 111,628



Mode ESK RT 63GW
Mã SP ERP 62228160
Diễn giải -
Đơn giá 111,628

► Ổ CẮM XOAY 90 ĐỘ LOẠI LỖ ĐA NĂNG - CÓ 2 USB



Mode ESK RT 53RW 2USB
Mã SP ERP 62228163
Diễn giải 2 USB
Đơn giá 177,672



Mode ESK RT 53PW 2USB
Mã SP ERP 62228164
Diễn giải 2 USB
Đơn giá 177,672



Mode ESK RT 53BW 2USB
Mã SP ERP 62228166
Diễn giải 2 USB
Đơn giá 177,672



Mode ESK RT 53YW 2USB
Mã SP ERP 62228167
Diễn giải 2 USB
Đơn giá 177,672



Mode ESK RT 53GW 2USB
Mã SP ERP 62228165
Diễn giải 2 USB
Đơn giá 177,672

Ổ CẮM PHỔ THÔNG



Mode ESK 2BR 32 ECO
Mã SP ERP 62228119
Diễn giải Dây dài 2 mét
Đơn giá 86,211



Mode ESK 2BR 42 ECO
Mã SP ERP 62228121
Diễn giải Dây dài 2 mét
Đơn giá 92,394



Mode ESK 2BR 43ECO
Mã SP ERP 62228034
Diễn giải Dây dài 2 mét
Đơn giá 122,744



Mode ESK 2BR 63ECO
Mã SP ERP 62228036
Diễn giải Dây dài 2 mét
Đơn giá 162,368



Mode ESK 5BR 32 ECO
Mã SP ERP 62228120
Diễn giải Dây dài 5 mét
Đơn giá 111,726



Mode ESK 5BR 42 ECO
Mã SP ERP 62228122
Diễn giải Dây dài 5 mét
Đơn giá 118,104



Mode ESK 5BR 43ECO
Mã SP ERP 62228035
Diễn giải Dây dài 5 mét
Đơn giá 154,251



Mode ESK 5BR 63ECO
Mã SP ERP 62228037
Diễn giải Dây dài 5 mét
Đơn giá 202,959



Mode

ESK 2BR 62ECO

Mã SP ERP

62228038

Diễn giải

Dây dài 2 mét

Đơn giá

Price

121, 775



Mode

ESK 2BR 6ECO

Mã SP ERP

62228040

Diễn giải

Dây dài 2 mét

Đơn giá

Price

122, 744



Mode

ESK 2BR 8ECO

Mã SP ERP

62228042

Diễn giải

Dây dài 2 mét

Đơn giá

Price

162, 368



Mode

ESK 5BR 62ECO

Mã SP ERP

62228039

Diễn giải

Dây dài 5 mét

Đơn giá

Price

152, 317

Mode

ESK 5BR 6ECO

Mã SP ERP

62228041

Diễn giải

Dây dài 5 mét

Đơn giá

Price

152, 317

Mode

ESK 5BR 8ECO

Mã SP ERP

62228043

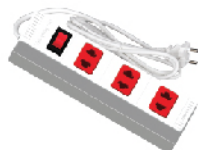
Diễn giải

Dây dài 5 mét

Đơn giá

Price

192, 910



Mode

ESK 2WR 32 ECO

Mã SP ERP

62228128

Diễn giải

Dây dài 2 mét

Đơn giá

Price

90, 267



Mode

ESK 2WR 42 ECO

Mã SP ERP

62228130

Diễn giải

Dây dài 2 mét

Đơn giá

Price

97, 421



Mode

ESK 2WR 43ECO

Mã SP ERP

62228044

Diễn giải

Dây dài 2 mét

Đơn giá

Price

128, 928



Mode

ESK 2WR 63ECO

Mã SP ERP

62228046

Diễn giải

Dây dài 2 mét

Đơn giá

Price

170, 487

Mode

ESK 5WR 32 ECO

Mã SP ERP

62228129

Diễn giải

Dây dài 5 mét

Đơn giá

Price

117, 717

Mode

ESK 5WR 42 ECO

Mã SP ERP

62228131

Diễn giải

Dây dài 5 mét

Đơn giá

Price

123, 901

Mode

ESK 5WR 43ECO

Mã SP ERP

62228045

Diễn giải

Dây dài 5 mét

Đơn giá

Price

162, 368

Mode

ESK 5WR 63ECO

Mã SP ERP

62228047

Diễn giải

Dây dài 5 mét

Đơn giá

Price

213, 204



Mode

ESK 2WR 62ECO

Mã SP ERP

62228048

Diễn giải

Dây dài 2 mét

Đơn giá

Price

127, 962



Mode

ESK 2WR 6ECO

Mã SP ERP

62228050

Diễn giải

Dây dài 2 mét

Đơn giá

Price

130, 863



Mode

ESK 2WR 8ECO

Mã SP ERP

62228052

Diễn giải

Dây dài 2 mét

Đơn giá

Price

170, 487



Mode

ESK 2WR 5ECO 2A

Mã SP ERP

62228142

Diễn giải

Dây dài 2 mét, 2 cổng USB 2.0A

Đơn giá

Price

245, 679

Mode

ESK 5WR 62ECO

Mã SP ERP

62228049

Diễn giải

Dây dài 5 mét

Đơn giá

Price

160, 242

Mode

ESK 5WR 6ECO

Mã SP ERP

62228051

Diễn giải

Dây dài 5 mét

Đơn giá

Price

163, 335

Mode

ESK 5WR 8ECO

Mã SP ERP

62228053

Diễn giải

Dây dài 5 mét

Đơn giá

Price

202, 959

Mode

ESK 5WR 5ECO 2A

Mã SP ERP

62228143

Diễn giải

Dây dài 5 mét, 2 cổng USB 2.0A

Đơn giá

Price

281, 052

► CÁP NỐI DÀI

Hình ảnh Images	Mode	Mã SP ERP	Diễn giải Description	Đơn giá Price
	EPF 2W.2PN	62229012	Dây dài 2 mét	54, 864
	EPF 5W.2PN	62229013	Dây dài 5 mét	83, 553

Hình ảnh Images	Mode	Mã SP ERP	Diễn giải Description	Đơn giá Price
	EPF 2R.2PN	62229014	Dây dài 2 mét	54, 864
	EPF 5R.2PN	62229015	Dây dài 5 mét	83, 553

► PHÍCH CẮM CAO CẤP

Hình ảnh Images	Mode	Mã SP ERP	Diễn giải Description	Đơn giá Price
	PC 2A-02	62229001	Chân tròn	9, 261
	PC 1A-02	62229002	Chân dẹt	9, 261
	UA2A	62229004	Phích cắm chuyển	21, 440
	UA2A RBW	62229042	Phích cắm chuyển	21, 440
	UA2A OBW	62229041	Phích cắm chuyển	21, 440
	EPR HP W.2PN	62229047	Phích cắm CSL 4000w	18, 605
	EPR HP B.2PN	62229048	Phích cắm CSL 4000w	18, 605
	EPR HP WB.2PN	62229078	Phích cắm CSL 4000w	17, 673

Hình ảnh Images	Mode	Mã SP ERP	Diễn giải Description	Đơn giá Price
	EPF W.2PN	62229011	Phích cắm cái	14, 706
	EPF R.2PN	62229016	Phích cắm cái	14, 706
	EPF B.2PN	62229046	Phích cắm cái	14, 706
	EPC NK-803-K	62229005	Phích cắm chuyển	60, 888
	EPC NK-803-K-O	62229007	Phích cắm chuyển	60, 888
	EPC NK-803-K-R	62229008	Phích cắm chuyển	60, 888
	EPF HP R.2PN	62229147	Phích cắm cái CSL 4000w	21, 907
	EPF HP O.2PN	62229148	Phích cắm cái CSL 4000w	21, 907
	EPF HP W.2PN	62229149	Phích cắm cái CSL 4000w	21, 907
	EPF HP B.2PN	62229150	Phích cắm cái CSL 4000w	21, 907

► PHÍCH CẮM PHỔ THÔNG



Mode

EPR01

Mã SP ERP

62229034

Diễn giải

Chân tròn

Đơn giá

Price

5, 992



Mode

EPF01

Mã SP ERP

62229035

Diễn giải

Chân dẹt

Đơn giá

Price

8, 892



Mode

EPR HP W.2PN ECO

Mã SP ERP

62229049

Diễn giải

Phích cắm CSL 4000w

Đơn giá

Price

11, 502



Mode

EPR HP B.2PN ECO

Mã SP ERP

62229050

Diễn giải

Phích cắm CSL 4000w

Đơn giá

Price

11, 502



Mode

EPR HP O.2PN ECO

Mã SP ERP

62229079

Diễn giải

Phích cắm CSL 4000w

Đơn giá

Price

10, 997



Mode

EPR HP R.2PN ECO

Mã SP ERP

62229080

Diễn giải

Phích cắm CSL 4000w

Đơn giá

Price

10, 997

► CHUÔI ĐÈN E27 - CHỐNG ẨM - XOAY

CHUÔI ĐÈN LIỀN CÔNG TẮC



3m - 5m - 10m

KHÔNG CHỈ
TIỆN LỢI
MÀ CÒN
SIÊU AN TOÀN



AN TOÀN

THẨM MỸ

CHUÔI ĐÈN
CHỐNG ĐỘNG NƯỚC

PHÍCH CẮM
CAO CẤP

VỎ DÂY BẢO VỆ
SIÊU DÀY



Mode **LH01 E27AW**
Mã SP ERP **20123187**
Diễn giải **Không dây**
Đơn giá **8,850**



Mode **LH01 E27**
Mã SP ERP **20123190**
Diễn giải **-**
Đơn giá **8,052**



Mode **LH02 E27AW**
Mã SP ERP **20123199**
Diễn giải **Dây 40 cm**
Đơn giá **12,081**



Mode **LHR E27**
Mã SP ERP **20123218**
Diễn giải **Xoay góc 45°-90°**
Đơn giá **9,666**

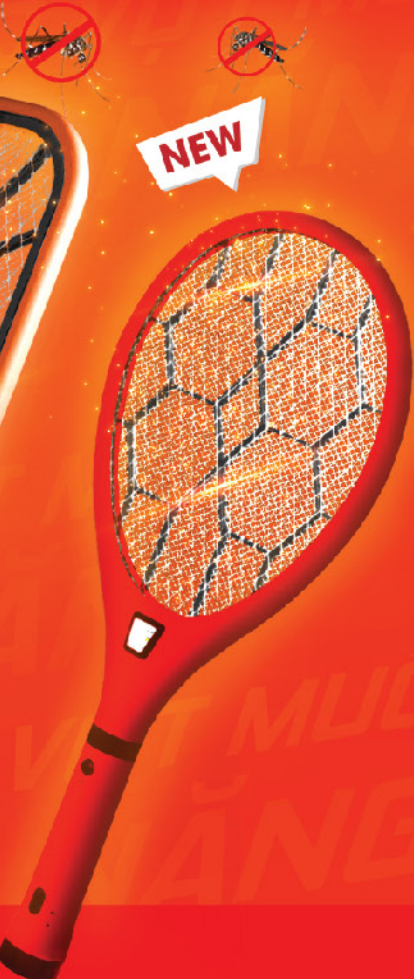
Hình ảnh Images	Mode	Mã SP ERP	Diễn giải Description	Đơn giá Price
SẢN PHẨM MỚI	LH 3W E27	62229151	Dây dài 3 mét	45,163
	LH 5W E27	62229153	Dây dài 5 mét	56,945
	LH 10W E27	62229155	Dây dài 10 mét	106,037

Hình ảnh Images	Mode	Mã SP ERP	Diễn giải Description	Đơn giá Price
SẢN PHẨM MỚI	LH 3B E27	62229152	Dây dài 3 mét	45,163
	LH 5B E27	62229154	Dây dài 5 mét	56,945
	LH 10B E27	62229156	Dây dài 10 mét	106,037

► VỢT MUỖI

BỘ VỢT MUỖI **ĐA NĂNG**

Chống giết
siêu an toàn
Xả nhanh dòng điện chỉ trong 5 GIÂY



Mode **EMR01 BLR**
Mã SP ERP **62299079**
Diễn giải **-**
Đơn giá **130,483**



Mode **EMR02 WR**
Mã SP ERP **62299080**
Diễn giải **-**
Đơn giá **133,822**



Mode **EMR03 BLG**
Mã SP ERP **62299081**
Diễn giải **-**
Đơn giá **133,822**



Mode **EMR07L RBL**
Mã SP ERP **62299168**
Diễn giải **Đèn pin có thể tháo rời**
Đơn giá **152,182**



Mode **EMR04 WP**
Mã SP ERP **62299082**
Diễn giải **-**
Đơn giá **133,822**



Mode **EMR05L WPI**
Mã SP ERP **62299083**
Diễn giải **Đèn pin có thể tháo rời**
Đơn giá **151,495**



Mode **EMR08L OBL**
Mã SP ERP **62299169**
Diễn giải **Đèn pin có thể tháo rời**
Đơn giá **183,600**

► ĐÈN BẮT MUỖI

BẮT MUỖI THẦM LẶNG CHO RỘN TIẾNG CƯỜI



Mode **EML01 BL**
Mã SP ERP **62299098**
Diễn giải
Description
Đơn giá
Price

209,726



Mode **EML02 BL**
Mã SP ERP **62299099**
Diễn giải
Description
Đơn giá
Price

260,466



Mode **EML03 BR**
Mã SP ERP **62299100**
Diễn giải
Description
Đơn giá
Price

245,163



Mode **EML04L**
Mã SP ERP **62299101**
Diễn giải
Description
Đơn giá
Price

573,443



Mode **EML05L**
Mã SP ERP **62299102**
Diễn giải
Description
Đơn giá
Price

485,331



Mode **EML06L**
Mã SP ERP **62299103**
Diễn giải
Description
Đơn giá
Price

405,921



Mode **EML07L**
Mã SP ERP **62299104**
Diễn giải
Description
Đơn giá
Price

394,001

► ẤM ĐUN



- Inox đảm bảo an toàn sức khỏe (Theo kết quả kiểm định của Bộ Y Tế / Viện Y Tế công cộng TP. HCM)
- Vòng tiếp điện được thiết kế đặc biệt, độ bền cao.
- Tự động ngắt điện khi không có nước trong ấm



Mode **EKT03 1815**
Mã SP ERP **62299027**
Diễn giải
Description
Đơn giá
Price

637,875



Mode **EKT04 1817**
Mã SP ERP **62299028**
Diễn giải
Description
Đơn giá
Price

673,797



Mode **EKT05 1817**
Mã SP ERP **62299041**
Diễn giải
Description
Đơn giá
Price

1,011,096



Mode **CEKT05 1515 A**
Mã SP ERP **62299008**
Diễn giải
Description
Đơn giá
Price

696,831



Mode EKT06 1518 BL
Mã SP ERP 62299147
Diễn giải Description 1500W, 1.8L, inox 201, nhựa PP
Đơn giá Price 221, 646



Mode EKT07 1518 GR
Mã SP ERP 62299148
Diễn giải Description 1500W, 1.8L, inox 201, nhựa PP
Đơn giá Price 233, 403



Mode EKT07 1518 O
Mã SP ERP 62299149
Diễn giải Description 1500W, 1.8L, inox 201, nhựa PP
Đơn giá Price 233, 403



Mode EKT07 1518 BR
Mã SP ERP 62299150
Diễn giải Description 1500W, 1.8L, inox 201, nhựa PP
Đơn giá Price 233, 403



Mode EKT08 1818 R
Mã SP ERP 62299151
Diễn giải Description 1800W, 1.8L, inox 304, vỏ 3 lớp
Đơn giá Price 757, 718



Mode EKT08 1818 GO
Mã SP ERP 62299152
Diễn giải Description 1800W, 1.8L, inox 304, vỏ 3 lớp
Đơn giá Price 757, 718



Mode EKT09 1515 R KW
Mã SP ERP 62299153
Diễn giải Description 1500W, 1.5L, inox 304, vỏ 2 lớp, có chức năng giữ ấm
Đơn giá Price 727, 275



Mode EKT09 1515 B KW
Mã SP ERP 62299154
Diễn giải Description 1500W, 1.5L, inox 304, vỏ 2 lớp, có chức năng giữ ấm
Đơn giá Price 727, 275



Mode EKT10 1818 PL KW
Mã SP ERP 62299155
Diễn giải Description 1800W, 1.8L, inox 304, có chức năng giữ ấm
Đơn giá Price 661, 394



Mode EKT11 1818 BL
Mã SP ERP 62299156
Diễn giải Description 1800W, 1.8L, inox 304, vỏ 2 lớp
Đơn giá Price 666, 387



Mode EKT12 1518 BL
Mã SP ERP 62299162
Diễn giải Description 1500W, 1.8L, inox 201 bóng, nhựa PP
Đơn giá Price 221, 646



Mode EKT14 1518 R
Mã SP ERP 62299163
Diễn giải Description 1500W, 1.8L, inox 201 mờ, nhựa PP
Đơn giá Price 233, 403



Mode EKT14 1518 PI
Mã SP ERP 62299164
Diễn giải Description 1500W, 1.8L, inox 201 mờ, nhựa PP
Đơn giá Price 233, 403



Mode EKT14 1518 B
Mã SP ERP 62299165
Diễn giải Description 1500W, 1.8L, inox 201 mờ, nhựa PP
Đơn giá Price 233, 403



Mode EKT14 1518 C
Mã SP ERP 62299166
Diễn giải Description 1500W, 1.8L, inox 201 mờ, nhựa PP
Đơn giá Price 233, 403

► ĐÈN BÀN

Đẹp thanh thoát
Toát phong cách
Sành Diệu



Mode LDCL1.1 WHT
Mã SP ERP 62236135
Diễn giải Description Đèn bàn 5W, tích hợp đồng hồ báo thức
Đơn giá Price 755, 607



Mode LDCL1.1 BLK
Mã SP ERP 62236136
Diễn giải Description Đèn bàn 5W, tích hợp đồng hồ báo thức
Đơn giá Price 755, 607



Mode LDCL1.1 BRN
Mã SP ERP 62236137
Diễn giải Description Đèn bàn 5W, tích hợp đồng hồ báo thức
Đơn giá Price 755, 607



Mode LDL08 10W
Mã SP ERP 62236057
Diễn giải Description Chức năng đổi màu
Đơn giá Price 953, 345



Mode LDL04 4W
Mã SP ERP 62236060
Diễn giải Description Ánh sáng trắng
Đơn giá Price 696, 403



Mode LDL05 3W
Mã SP ERP 62236061
Diễn giải Description Ánh sáng trắng
Đơn giá Price 588, 109



Mode LDL06B 5W
Mã SP ERP 62236105
Diễn giải Description Pin Lithium, 5W, có đèn ngủ
Đơn giá Price 845, 837



Mode LDL12B 6BL
Mã SP ERP 62236106
Diễn giải Description Pin Lithium, 6W, vỏ giả gỗ
Đơn giá Price 428, 563



Mode LDL12B 6BR
Mã SP ERP 62236107
Diễn giải Description Pin Lithium, 6W, vỏ giả gỗ
Đơn giá Price 428, 563



Mode LDL13B 5W
Mã SP ERP 62236108
Diễn giải Description Pin Lithium, 5W, chức năng đổi màu
Đơn giá Price 443, 095



Mode LDL14 WCH 15W
Mã SP ERP 62236118
Diễn giải Description Tích hợp sạc không dây, 15W
Đơn giá Price 929, 389



Mode LDL14 WCH 15BL
Mã SP ERP 62236130
Diễn giải Description Tích hợp sạc không dây, 15W
Đơn giá Price 929, 389



ĐÈN BÀN BẢO VỆ THỊ LỰC

 Mode DKL01 RBW B Mã SP ERP 62236023 Diễn giải Description Kiểu trái banh, có bóng Đơn giá Price 209,422	 Mode DKL01 CW B Mã SP ERP 62236024 Diễn giải Description Kiểu trái banh, có bóng Đơn giá Price 209,422	 Mode DKL01 RY B Mã SP ERP 62236025 Diễn giải Description Kiểu trái banh, có bóng Đơn giá Price 209,422	 Mode DKL01 Y B Mã SP ERP 62236026 Diễn giải Description Kiểu trái banh, có bóng Đơn giá Price 209,422	 Mode DKL01 RW B Mã SP ERP 62236027 Diễn giải Description Kiểu trái banh, có bóng Đơn giá Price 209,422
 Mode DKL03 B Mã SP ERP 62236029 Diễn giải Description Chó sắt, đồ đen, có bóng Đơn giá Price 219,998	 Mode DKL04 B Mã SP ERP 62236030 Diễn giải Description Kiểu trẻ em, có bóng Đơn giá Price 249,633	 Mode DKL05 B Mã SP ERP 62236031 Diễn giải Description Kiểu xe hơi, có bóng Đơn giá Price 249,633	 Mode DKL06 B Mã SP ERP 62236032 Diễn giải Description Kiểu con chó, có bóng Đơn giá Price 249,633	
 Mode DKL15 WBE B Mã SP ERP 62236080 Diễn giải Description Bóng LED daylight Đơn giá Price 295,818	 Mode DKL15 WG B Mã SP ERP 62236081 Diễn giải Description Bóng LED daylight Đơn giá Price 295,818	 Mode DKL15 WP B Mã SP ERP 62236082 Diễn giải Description Bóng LED daylight Đơn giá Price 295,818	 Mode DKL15 WBK B Mã SP ERP 62236083 Diễn giải Description Bóng LED daylight Đơn giá Price 295,818	

*Đơn giá có thể thay đổi mà không thông báo trước

 Mode DKL18 GR B Mã SP ERP 62236115 Diễn giải Description Kiểu con voi, bóng LED daylight Đơn giá Price 278,100	 Mode DKL18 PI B Mã SP ERP 62236116 Diễn giải Description Kiểu con voi, bóng LED daylight Đơn giá Price 278,100	 Mode DKL18 G B Mã SP ERP 62236117 Diễn giải Description Kiểu con voi, bóng LED daylight Đơn giá Price 278,100
 Mode DKL16 RW B Mã SP ERP 62236109 Diễn giải Description Kiểu con kỳ lân, bóng LED daylight Đơn giá Price 278,100	 Mode DKL16 WPI B Mã SP ERP 62236110 Diễn giải Description Kiểu con kỳ lân, bóng LED daylight Đơn giá Price 278,100	 Mode DKL16 YW B Mã SP ERP 62236111 Diễn giải Description Kiểu con kỳ lân, bóng LED daylight Đơn giá Price 278,100
 Mode DKL17 Y B Mã SP ERP 62236112 Diễn giải Description Kiểu con chó, bóng LED daylight Đơn giá Price 278,100	 Mode DKL17 BW B Mã SP ERP 62236113 Diễn giải Description Kiểu con chó, bóng LED daylight Đơn giá Price 278,100	 Mode DKL17 B B Mã SP ERP 62236114 Diễn giải Description Kiểu con chó, bóng LED daylight Đơn giá Price 278,100
 Mode DKL14 B B Mã SP ERP 62236084 Diễn giải Description Bóng LED daylight Đơn giá Price 412,763	 Mode DKL14 G B Mã SP ERP 62236085 Diễn giải Description Bóng LED daylight Đơn giá Price 412,763	 Mode DKL14 RB Mã SP ERP 62236086 Diễn giải Description Bóng LED daylight Đơn giá Price 412,763
 Mode DKL14 B BW Mã SP ERP 62236088 Diễn giải Description Bóng LED warmwhite Đơn giá Price 412,763	 Mode DKL14 G BW Mã SP ERP 62236089 Diễn giải Description Bóng warmwhite Đơn giá Price 412,763	 Mode DKL14 RBW Mã SP ERP 62236090 Diễn giải Description Bóng LED warmwhite Đơn giá Price 412,763

*Đơn giá có thể thay đổi mà không thông báo trước

► ĐÈN PIN



Mode PFL02 R R
Mã SP ERP 62246001
Diễn giải Pin sạc
Đơn giá 190, 622



Mode PFL02 R B
Mã SP ERP 62246002
Diễn giải Pin sạc
Đơn giá 190, 622



Mode PFL03 R R
Mã SP ERP 62246003
Diễn giải Pin sạc
Đơn giá 169, 312



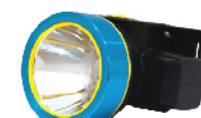
Mode PFL03 R B
Mã SP ERP 62246004
Diễn giải Pin sạc
Đơn giá 169, 312



Mode PFL13 R BLO
Mã SP ERP 62299097
Diễn giải Pin sạc, 1W
Đơn giá 145, 971



Mode PFL14 ROY DL
Mã SP ERP 62299159
Diễn giải Pin sạc Lithium, 2.5W, daylight
Đơn giá 266, 377



Mode PFL15 R BLB WW
Mã SP ERP 62299160
Diễn giải Pin sạc Lithium, 2.5W, warmwhite
Đơn giá 239, 156



Mode PFL16 R BLY WW
Mã SP ERP 62299161
Diễn giải Pin sạc Lithium, 2.5W, warmwhite
Đơn giá 147, 822



Mode PFL06 RWY
Mã SP ERP 62246005
Diễn giải Pin sạc
Đơn giá 188, 769



Mode PFL06 R WG
Mã SP ERP 62246006
Diễn giải Pin sạc
Đơn giá 188, 769



Mode PFL06 R WB
Mã SP ERP 62246007
Diễn giải Pin sạc
Đơn giá 188, 769



Mode PFL07 R WR
Mã SP ERP 62246008
Diễn giải Pin sạc
Đơn giá 147, 822



Mode PFL07 R RBL
Mã SP ERP 62246009
Diễn giải Pin sạc
Đơn giá 147, 822



Mode PFL07 R YBL
Mã SP ERP 62246010
Diễn giải Pin sạc
Đơn giá 147, 822



Mode PFL08 R WR
Mã SP ERP 62246011
Diễn giải Pin sạc
Đơn giá 143, 940



Mode PFL08 R BBL
Mã SP ERP 62246012
Diễn giải Pin sạc
Đơn giá 143, 940



Mode PFL08 ROBL
Mã SP ERP 62246013
Diễn giải Pin sạc
Đơn giá 143, 940



Mode PFL09 R BLR
Mã SP ERP 62246014
Diễn giải Pin sạc
Đơn giá 210, 065



Mode PFL09 R BLY
Mã SP ERP 62246015
Diễn giải Pin sạc
Đơn giá 210, 065



Mode PFL09 R BLB
Mã SP ERP 62246016
Diễn giải Pin sạc
Đơn giá 210, 065



Mode PFL11 R BLY
Mã SP ERP 62299093
Diễn giải Pin sạc, 1W
Đơn giá 145, 971



Mode PFL11 R BLR
Mã SP ERP 62299094
Diễn giải Pin sạc, 1W
Đơn giá 145, 971



Mode PFL12 R BLB
Mã SP ERP 62299095
Diễn giải Pin sạc, 1W
Đơn giá 145, 971



Mode PFL12 R BLO
Mã SP ERP 62299096
Diễn giải Pin sạc, 1W
Đơn giá 145, 971

► ĐÈN SẠC LED



Mode PRL01 02765
Mã SP ERP 62299006
Diễn giải 2w, daylight, cầm tay
Đơn giá 482, 112



Mode PRL02 04765
Mã SP ERP 62299007
Diễn giải 4w, daylight, cầm tay
Đơn giá 943, 764



Mode PRL06
Mã SP ERP 62299040
Diễn giải 2W, daylight
Đơn giá 488, 715



Mode PRL04 R
Mã SP ERP 62299036
Diễn giải 0.5W, daylight
Đơn giá 186, 447



Mode PRL04 B
Mã SP ERP 62299037
Diễn giải 0.5W, daylight
Đơn giá 186, 447



Mode PRL05 G
Mã SP ERP 62299038
Diễn giải 1W, daylight
Đơn giá 281, 978



Mode PRL05 O
Mã SP ERP 62299039
Diễn giải 1W, daylight
Đơn giá 281, 978

Hình ảnh Images	Mode	Mã SP ERP	Diễn giải Description	Đơn giá Price
	PRL04 AG	62299042	0.5W,daylight	186, 447
	PRL05 AG	62299043	1W,daylight	281, 978



► ĐÈN NGỦ CẢM BIẾN ÁNH SÁNG

	Mode LNL10 DL Mã SP ERP 62236120 Diễn giải Ánh sáng tĩnh khiết Description Đơn giá 48,325 Price
	Mode LNL01 WW Mã SP ERP 62236042 Diễn giải Ánh sáng vàng Description Đơn giá 130,312 Price
	Mode LNL02 WW Mã SP ERP 62236043 Diễn giải Ánh sáng vàng Description Đơn giá 130,312 Price
	Mode LNL03 WW Mã SP ERP 62236044 Diễn giải Ánh sáng vàng Description Đơn giá 130,312 Price
	Mode LNL04 WW Mã SP ERP 62236045 Diễn giải Ánh sáng vàng Description Đơn giá 130,312 Price
	Mode LNL05 Mã SP ERP 62236049 Diễn giải Đổi màu tự động Description Đơn giá 196,194 Price
	Mode LNL06 WW Mã SP ERP 62236050 Diễn giải Chuyển động, ánh sáng vàng Description Đơn giá 263,847 Price
	Mode LNL07 WW Mã SP ERP 62236101 Diễn giải Ánh sáng vàng Description Đơn giá 74,418 Price
	Mode LNL08 WW Mã SP ERP 62236102 Diễn giải Ánh sáng vàng Description Đơn giá 74,418 Price
	Mode LNL09 WW Mã SP ERP 62236103 Diễn giải Ánh sáng vàng Description Đơn giá 74,418 Price

Hình ảnh Images	Mode	Mã SP ERP	Diễn giải Description	Đơn giá Price
	LNL10 WW	62236131	Ánh sáng vàng	50,739
	LNL10 B	62236132	Xanh dương	50,739
	LNL10 G	62236133	Xanh lá cây	50,739
	LNL10 R	62236134	Đỏ	50,739

► ĐÈN NGỦ TRANG TRÍ

	Mode DL13 WW Mã SP ERP 62299123 Diễn giải Bóng Led 5W, warmwhite Description Đơn giá 302,891 Price
	Mode DL14 WW Mã SP ERP 62299124 Diễn giải Bóng Led 5W, warmwhite Description Đơn giá 299,651 Price
	Mode DL16 WW Mã SP ERP 62299126 Diễn giải Bóng Led 5W, warmwhite Description Đơn giá 357,677 Price
	Mode DL19 WW Mã SP ERP 62299129 Diễn giải Bóng Led 5W, warmwhite Description Đơn giá 296,411 Price
	Mode DL18 WW Mã SP ERP 62299128 Diễn giải Bóng Led 5W, warmwhite Description Đơn giá 357,677 Price

► QUẠT ĐIỆN

	Mode ESF01W Mã SP ERP 62235022 Diễn giải Kiểu đứng Màu xám Description Đơn giá 1,058,775 Price
	Mode ESF02B Mã SP ERP 62235023 Diễn giải Kiểu đứng màu đen Description Đơn giá 1,123,047 Price
	Mode ESF03B Mã SP ERP 62235024 Diễn giải Kiểu đứng màu đen Description Đơn giá 1,057,164 Price
	Mode ESF04B Mã SP ERP 62235025 Diễn giải Kiểu đứng màu đen Description Đơn giá 1,092,603 Price
	Mode ESF05W Mã SP ERP 62235026 Diễn giải Kiểu đứng màu trắng Description Đơn giá 1,028,332 Price

► ĐÈN SƯỚI HỒNG NGOẠI

	Mode IHB 275 Mã SP ERP 62299157 Diễn giải 275W, bóng thủy tinh, màu vàng Description Đơn giá 87,949 Price
	Mode IHL02550 GO V02 Mã SP ERP 62299132 Diễn giải 550W, Gold Description Đơn giá 955,525 Price
	Mode IHL03825 GO V02 Mã SP ERP 62299133 Diễn giải 825W, Gold Description Đơn giá 1,288,797 Price



► MCB CẦU DAO TỰ ĐỘNG AN TOÀN BẢO VỆ QUÁ TẢI VÀ NGẮN MẠCH

MCB 01 P Loại C, Class 3

Hình ảnh Images	Mode	Mã SP ERP	Ampe	kA	Đơn giá Price
	MCB01 C10 1P	62130022	10	4.5	51,545
	MCB02 C16 1P	62130023	16		51,545
	MCB03 C20 1P	62130024	20		51,545
	MCB04 C25 1P	62130025	25		51,545
	MCB05 C32 1P	62130026	32		51,545
	MCB06 C40 1P	62130027	40		51,545
12 cái/ hộp 240 cái/ thùng					

MCB 02 P Loại C, Class 3

Hình ảnh Images	Mode	Mã SP ERP	Ampe	kA	Đơn giá Price
	MCB07 C10 2P	62130028	10	4.5	104,858
	MCB08 C16 2P	62130029	16		104,858
	MCB09 C20 2P	62130030	20		104,858
	MCB10 C25 2P	62130031	25		104,858
	MCB11 C32 2P	62130032	32		104,858
	MCB12 C40 2P	62130033	40		104,858
	MCB13 C63 2P	62130034	63		133,822
06 cái/ hộp 120 cái/ thùng					

MCB 03 P Loại C, Class 3

Hình ảnh Images	Mode	Mã SP ERP	Ampe	kA	Đơn giá Price
	MCB14 C32 3P	62130035	32	4.5	177,218
	MCB15 C40 3P	62130036	40		177,218
	MCB16 C50 3P	62130037	50		233,575
	MCB17 C63 3P	62130038	63		233,575
04 cái/ hộp 80 cái/ thùng					

MCB CẦU DAO TỰ ĐỘNG AN TOÀN
BẢO VỆ QUÁ TẢI VÀ NGẮN MẠCH



► BẢNG ĐIỆN TAPLO

Hình ảnh Images	Mode	Mã SP ERP	Diễn giải Description	Công suất W	Đơn giá Price
	FEP 32W 02S	62137022	3 lỗ 2 chấu, 2 công tắc	3000	70,877
	FEP 32W 03S	62137021	3 lỗ 2 chấu, 3 công tắc	3000	83,160

► NẮP CHE LỖ CẮM

Hình ảnh Images	Mode	Mã SP ERP	Diễn giải Description	Đơn giá Price
	ĐQ OPC 01W	62229075	20 cái/gói	11,389
	ĐQ OPC 01B	62229076	20 cái/gói	11,389
	ĐQ OPC 01P	62229077	20 cái/gói	11,389

VENUS SERIES (MÀU TRẮNG)



Mode

IW1 S1W W

Mã SP ERP

62137023

Diễn giải

Công tắc 1 chiều, 16A, 250V

Đơn giá

15,218



Mode

IW1 S2W W

Mã SP ERP

62137024

Diễn giải

Công tắc 2 chiều, 16A, 250V

Đơn giá

21,403



Mode

IW1 BS W

Mã SP ERP

62137025

Diễn giải

Công tắc chuông, 16A, 250V

Đơn giá

31,517



Mode

IW1 O2PS W

Mã SP ERP

62137026

Diễn giải

Ổ cắm 2 chấu đơn, 16A, 250V

Đơn giá

19,931



Mode

IW1 O3PD W

Mã SP ERP

62137027

Diễn giải

Ổ cắm 3 chấu đôi, 16A, 250V

Đơn giá

45,262



Mode

IW1 TO W

Mã SP ERP

62137028

Diễn giải

Ổ cắm điện thoại, 16A, 250V

Đơn giá

34,560



Mode

IW1 IO W

Mã SP ERP

62137029

Diễn giải

Ổ cắm Internet, CAT.5E

Đơn giá

77,563



Mode

IW1 TVO W

Mã SP ERP

62137030

Diễn giải

Ổ cắm cáp tivi

Đơn giá

31,517



Mode

IW1 2UO W

Mã SP ERP

62137031

Diễn giải

Ổ cắm USB

Đơn giá

167,989



Mode

IW1 SC24 W

Mã SP ERP

62137036

Diễn giải

Nút che 24mm

Đơn giá

2,357



Mode

IW1 M3M W

Mã SP ERP

62137032

Diễn giải

Mặt nạ 3 modules

Đơn giá

13,058



Mode

IW1 MZM W

Mã SP ERP

62137033

Diễn giải

Mặt nạ không module

Đơn giá

13,843



Mode

IW1 BB WR

Mã SP ERP

62137034

Diễn giải

Hộp để âm chống cháy (màu trắng đỏ)

Đơn giá

10,800



Mode

IW1 CB W

Mã SP ERP

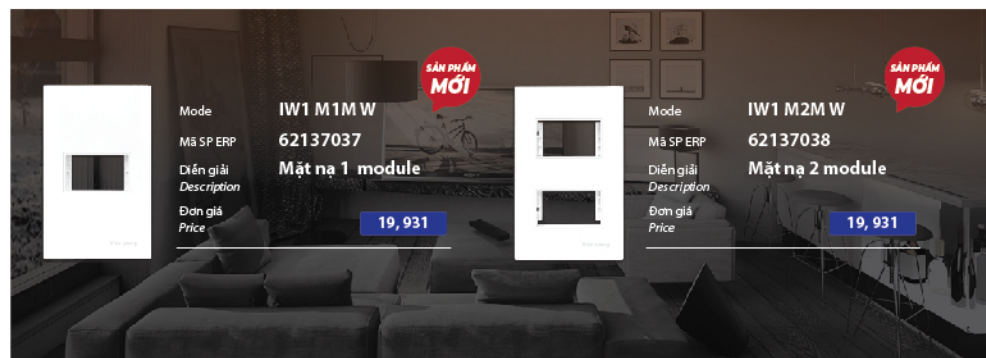
62137035

Diễn giải

Hộp che mặt nạ cho mặt âm

Đơn giá

29,945



ỐNG LUỒNG DÂY ĐIỆN DẠNG TRÒN

Hình ảnh Images	Mode	Mã SP ERP	Đường kính (mm)	Lực nén (N)	Đóng gói (Cây/bó)	Đơn giá Price
Nhựa PVC	CW D16 F320 L292	62229051	16	320	50	19,575
	CW D20 F320 L292	62229052	20		50	27,338
	CW D25 F320 L292	62229053	25		25	37,971
	CW D32 F320 L292	62229054	32		20	76,952
	CW D40 F320 L292	62229055	40		10	109,182
	CW D50 F320 L292	62229056	50		10	131,793
	CW D16 F750 L292	62229057	16	750	50	23,457
	CW D20 F750 L292	62229058	20		50	31,218
	CW D25 F750 L292	62229059	25		25	44,043
	CW D32 F750 L292	62229060	32		20	87,750
	CW D40 F750 L292	62229061	40		10	121,668
	CW D50 F750 L292	62229062	50		10	162,675
	CW D16 F1250 L292	62229063	16	1250	50	22,877
	CW D20 F1250 L292	62229064	20		50	32,891
	CW D25 F1250 L292	62229065	25		25	48,109
	CW D32 F1250 L292	62229066	32		20	102,207
	CW D40 F1250 L292	62229067	40		10	141,921
	CW D50 F1250 L292	62229068	50		10	178,200

Hình ảnh Images	Mode	Mã SP ERP	Đường kính (mm)	Kích thước	Đơn giá Price
Nhựa PVC	CWE D16 L50	62229069	16	50m/cuộn	175,668
	CWE D20 L50	62229070	20		220,557
	CWE D25 L40	62229071	25	40m/cuộn	243,843
	CWE D32 L25	62229072	32	25m/cuộn	345,093
	CWE D40 L25	62229073	40		752,662
	CWE D50 L25	62229074	50		1,126,833

► PHỤ KIỆN ỐNG LUỒN

▪ KHỚP NỐI TRƠN

Hình ảnh Images	Mode	Mã SP ERP	Đường kính (mm)	Đóng gói (Cái)	Đơn giá Price
	CA RC16 100	62229087	16	100	92,880
	CA RC20 100	62229088	20	100	139,418
	CA RC25 50	62229089	25	50	119,782
	CA RC32 50	62229090	32	50	162,000
	CA RC40 30	62229091	40	30	253,211
	CA RC50 20	62229092	50	20	236,323

▪ ĐẦU VÀ KHỚP NỐI REN

Hình ảnh Images	Mode	Mã SP ERP	Đường kính (mm)	Đóng gói (Cái)	Đơn giá Price
	CA SC16 100	62229097	16	100	202,549
	CA SC20 100	62229098	20	100	254,291
	CA SC25 50	62229099	25	50	163,963
	CA SC32 50	62229100	32	50	289,637

▪ ĐẦU NỐI COT

Hình ảnh Images	Mode	Mã SP ERP	Đường kính (mm)	Đóng gói (Cái)	Đơn giá Price
	CATF16 50	62229104	16	50	185,662
	CATF20 50	62229105	20	50	270,000
	CATF25 30	62229106	25	30	229,549
	CATF32 20	62229107	32	20	202,549
	CATF40 10	62229108	40	10	168,775
	CATF50 10	62229109	50	10	219,437

▪ ĐẦU NỐI CO L

Hình ảnh Images	Mode	Mã SP ERP	Đường kính (mm)	Đóng gói (Cái)	Đơn giá Price
	CA FE16 100	62229113	16	100	253,211
	CA FE20 50	62229114	20	50	185,662
	CA FE25 50	62229115	25	50	337,549
	CA FE32 30	62229116	32	30	303,775
	CA FE40 20	62229117	40	20	303,775
	CA FE50 15	62229118	50	15	303,775

▪ ĐẦU NỐI TĂNG GIẢM

Hình ảnh Images	Mode	Mã SP ERP	Đường kính (mm)	Đóng gói (Cái)	Đơn giá Price
	CA GR1620 100	62229093	16-20	100	168,775
	CA GR2025 100	62229094	20-25	100	253,211
	CA GR2532 50	62229095	25-32	50	151,887
	CA GR3240 40	62229096	32-40	40	270,000
	CA GR4050 30	62229133	40-50	30	253,211

▪ ĐẦU NỐI COT CÓ NẮP

Hình ảnh Images	Mode	Mã SP ERP	Đường kính (mm)	Đóng gói (Cái)	Đơn giá Price
	CA IT20 25	62229101	20		200,880
	CA IT25 10	62229102	25	25	121,549
	CA IT32 10	62229103	32		146,880

▪ ĐẦU NỐI CO L CÓ NẮP

Hình ảnh Images	Mode	Mã SP ERP	Đường kính (mm)	Đóng gói (Cái)	Đơn giá Price
	CA IE20 50	62229110	20	50	253,211
	CA IE25 40	62229111	25	40	369,655
	CA IE32 20	62229112	32	20	280,211

▪ HỘP NỐI TRÒN 1 NGÃ

Hình ảnh Images	Mode	Mã SP ERP	Đường kính (mm)	Đóng gói (Cái)	Đơn giá Price
	CA 1JB16 10	62229119	16		86,105
	CA 1JB20 10	62229120	20	10	87,775
	CA 1JB25 10	62229121	25		94,549

▪ HỘP NỐI TRÒN 2 NGÃ THẲNG

Hình ảnh Images	Mode	Mã SP ERP	Đường kính (mm)	Đóng gói (Cái)	Đơn giá Price
	CA 2JB16 10	62229122	16		86,105
	CA 2JB20 10	62229123	20	10	87,775
	CA 2JB25 10	62229124	25		94,549

▪ HỘP NỐI TRÒN 3 NGÃ VUÔNG

Hình ảnh Images	Mode	Mã SP ERP	Đường kính (mm)	Đóng gói (Cái)	Đơn giá Price
	CA 3JB16 10	62229134	16		86,105
	CA 3JB20 10	62229135	20	10	87,775
	CA 3JB25 10	62229136	25		94,549

► GIẢI PHÁP DIỆT KHUẨN



Bộ Điều Khiển Đóng / Ngắt Thông Minh	
Mode	SSWSM03 2000RL
Mã SP ERP	62142035
Diễn giải Description	2000W, đóng-ngắt role, tích hợp cảm biến RADAR, SIG Mesh
Đơn giá Price	626,400

Bộ Điều Khiển Đóng / Ngắt Thông Minh	
Mode	SSWSM02 2000RL
Mã SP ERP	62142034
Diễn giải Description	2000W, đóng-ngắt role, tích hợp cảm biến RADAR và gia tốc, SIG Mesh
Đơn giá Price	713,782

Hộp Diệt Khuẩn UVC	
Mode	BOX01 02UV 15FWC
Mã SP ERP	62145116
Diễn giải Description	2W UV, 15W Fast Wireless Charging
Đơn giá Price	1,010,291

Bóng đèn Diệt Khuẩn	
Mode	GLT8 UVC 20
Mã SP ERP	52024214
Diễn giải Description	20W, tia UVC, huỳnh quang
Đơn giá Price	230,138

Bóng đèn Diệt Khuẩn	
Mode	GLT8 UVC 36
Mã SP ERP	52024215
Diễn giải Description	36W, tia UVC, huỳnh quang
Đơn giá Price	355,909